**NƯỚC VÀ CÁC HIỆN TƯỢNG TỰ NHIÊN**

**Thực hiện trong 3 tuần từ ngày 14/4/2025đến ngày 02/5/2025**

**Tuần 1: Bé biết gì về nước**

**Tuần 2: Các mùa trong năm**

**Tuần 3:Sự diệu kỳ của đất,đá, sỏi,cát.**

**KẾ HOẠCH CHĂM SÓC VỆ SINH - DINH DƯỠNG**

**CHỦ ĐỀ** : **“NƯỚC VÀ CÁC HIỆN TƯỢNG TỰNHIÊN”**

(Thực hiện trong 3 tuần, từ ngày 4/4/2025 đến ngày 2/5/2025)

Người thực hiện : Ngô Thị Thuyên

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| ***TT*** | ***Nội dung*** | ***Mục đích yêu cầu*** | ***Tổ chức hoạt động*** | ***Kết quả*** |
| **I.**    **II**  **III**  **IV** | **Nuôi dưỡng**  **Ăn uống**  **Tổ chức giấc ngủ**  **Vệ sinh**  **Vệ sinh cá nhân cô**  **Vệ sinh cá nhân trẻ**  **Vệ sinh môi trường**  **Chăm sóc sức khỏe trẻ**  **Phòng bệnh**  **An toàn cho trẻ**  **- Thể lực, - Tính mạng và tinh thần** | - 100% Trẻ ăn bán trú tại trường 1 bữa chính, 1 bữa phụ.đảm bảo đủ chất đủ lượng đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm..  - Hàng ngày trẻ được ăn chín, uống nước sôi ấm đảm bảo vệ sinh.  - Biết ăn tất cả các món ăn ở trường  - Các loại thực phẩm đảm bảo vệ sinh và thay đổi theo thời tiết  - Đồ dùng ăn uống đảm bảo vệ sinh và đầy đủ  - Phòng ngủ của trẻ đóng kín cửa, có đủ sạp, chăn, gối, đủ ấm .  - Khi trẻ đi ngủ cô thường xuyên có mặt theo dõi động viên trẻ ngủ  - Trẻ ngủ dậy nhắc trẻ thu dọn gối và đi vệ sinh  - Cô luôn gương mẫu cho trẻ noi theo.  Cô giáo quần áo, đầu tóc gọn gàng  - 100% trẻ có đồ dùng cá nhân ( khăn, ca, bàn chải) có kí hiệu riêng  - 100% trẻ được rửa tay trước và sau khi ăn, rửa tay bằng xà phòng đúng thao tác  - Vệ sinh dày dép quần áo sạch sẽ, đầu tóc gọn gàng  - Trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định, sạch sẽ.  - Tạo môi trường trong và ngoài lớp theo chủ đề chủ điểm, hấp dẫn.  - Đồ dùng đồ chơi phải sạch sẽ an toàn  - Phong học xung quanh lớp, sân trường luôn sạch sẽ  - nhà vệ sinh luôn sạch sẽ không có mùi hôi.  - 100% trẻ được phòng bênh ,trẻ được tiêm phòng đầy đủ để phòng bệnh  - Thường xuyên chú ý không để trẻ xảy ra ngộ độc thực phẩm. Tai nạn và thất lạc.  - Tạo cho trẻ tâm lý thoải mái, vui vẻ thích đi học, thích chơi với các bạn, yêu mến cô và các bạn trong trường. | - Cô chuẩn bị phòng ăn sạch sẽ thoáng mát.Đồ dùng đựng thức ăn: Bát, thìa, của trẻ phải được trùng nước sôi, có đĩa đựng cơm rơi, khăn lau tay, bàn ghế cho trẻ ngồi ăn, vệ sinh trước khi ăn.  - Trong khi trẻ ăn cô động viên trẻ ăn hết suất, sạch sẽ không để rơi cơm, không nói chuyện, ăn xong lau miệng, uống nước.  - Đến giờ ngủ cô lau sạch nhà, trải phản, chiếu, gối, chăn cho trẻ đầy đủ, cho trẻ đi vệ sinh trước khi đi ngủ. Trong khi trẻ ngủ cô giữ yên tĩnh theo dõi trẻ ngủ  - Trẻ ngủ dậy cho trẻ đi vệ sinh và vận động nhẹ.  - Giờ cho trẻ ăn phải có đủ trang phục tạp dề ,mũ ,khẩu trang  - Trong giờ vệ sinh và ở mọi lúc mọi nơi cô thường xuyên nhăc trẻ giữ gìn vệ sinh cá nhân sạch sẽ rửa tay lau mặt đúng thao tác  - Rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh, nhắc trẻ đánh răng xúc miệng sau khi ăn  - Giữ gìn quần áo, đầu tóc gọn gàng sạch sẽ.  - Cô tạo môi trường trong và ngoài lớp theo chủ đề và luôn sạch sẽ.  - Hàng tuần có lich vệ sinh đồ dùng, đồ chơi, vệ sinh nhóm lớp vào cuối tuần.  - Trồng thêm cây xanh cây cẩnh, chăm sóc nhổ cỏ nhặt lá quét dọn sạch sẽ  - Lau chùi nhà vệ sinh hàng ngày.  - Cô giáo kết hợp với nhân viên y tế cân đo theo dõi sức khỏe trẻ bằng biểu đồ tăng trưởng  Cô giáo thường xuyên trao đổi với phụ huynh để phòng bệnh cúm cho trẻ  -Nhắc phụ huynh đưa trẻ đi tiêm phòng đầy đủ nếu có lịch của trạm y tế  - Hàng ngày ở mọi lúc mọi nơi, trong giờ học chú ý quan sát trẻ an toàn  - Cô thường xuyên vui vẻ ần cần chăm sóc trẻ như con yêu quý tôn trọng trẻ.  - Luôn theo dõi trẻ hoạt động dạo chơi tránh để xảy ra tai nạn. |  |

**ĐÁNH GIÁ SỰ PHÁT TRIỂN CỦA TRẺ**

**1Tình hình sức khỏe của trẻ**

-Trẻ khỏe mạnh nhanh nhẹn,sạch sẽ gọn gàng.

-Trẻ mặc sạch sẽ phù hợp thời tiết

**2 Kỹ năng**

-Trẻ có kỹ năng vẽ, viết,đọc ,tô màu đẹp sáng tạo.

-100% trẻ rửa tay lau mặt đúng thao tác.

-100% trẻ đi học mặc sạch sẽ gọn gàng.

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ:**

**“NƯỚC VÀ CÁC HIỆN TƯỢNG TỰNHIÊN”**

(Thực hiện trong 3 tuần, từ ngày 14/4 đến ngày 2/5/2025)

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Mục tiêu** | **Nội dung** | | **Hoạt động** |
| **Lĩnh vực phát triển thể chất** | | | |
| MT5.Trẻ phối hợp tay- mắt trong vận động: tung, ném, bắt. | - Đi và đập bắt bóng.  -Ném xa bằng 2 tay | - Hoạt động học:  VĐCB Đi và đập bắt bóng.  TC:Lộn cầu vồng  - Hoạt động học:  Ném xa bằng 2 tay  TC: Trời nắng trời mưa | |
| MT6. Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong vận động và thực hiện bài tập tổng hợp | - “ Trèo lên xuống 7 gióng thang. | - Hoạt động học:  VĐCB “- Trèo lên xuống 7 gióng thang ”  TC: Kéo co | |
| MT18. Biết những nơi như:ao,hồ,bể chứa nước,giếng,bụi rậm là nơi nguy hểm và nói được mối nguy hiểm khi đến gần. | - Nhận biết và phòng tránh những nơi không an toàn và nói được mối nguy hiểm khi đến gần.  -Kỹ năng phòng tránh đuối nước. | - Hoạt động mọi lúc, mọi nơi  Trò chuyện cùng trẻ mọi lúc mọi nơi | |
| ***Lĩnh vực phát triển nhận thức*** | | | |
| MT 25. Làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát ,so sánh,dự đoán,nhận xét và thảo luận. | - Các nguồn nước trong môi trường sống.  - Một số đặc điểm, tính chất của nước. Khám phá về nước  - Một vài đặc điểm, tính chất của đất, đá, cát, sỏi.( Trải nghiệm vật chìm, vật nổi, tan- không tan...) | | - Hoạt động học:  KPKH: Các nguồn nước trong môi trường  - Hoạt động mọi lúc, mọi nơi |
| MT28. Giải thích được mối quan hệ nguyên nhân - kết quả đơn giản trong cuộc sống hàng ngày (Chỉ số 114) | - Nêu được nguyên nhân dẫn đến hiện tượng đó.  Hiện tượng nắng, mưa, nóng, lạnh, lũ lụt, hạn hán, sạt lở đất. | | - Hoạt động học:  KPKH: Các hiện tượng tự nhiên và mùa hè.  - Hoạt động mọi lúc, mọi nơi |
|  |  | |  |
| MT29. Trẻ biết nhận xét được mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng. | - Một số mối quan hệ đơn giản giữa đặc điểm cấu tạo với cách sử dụng đồ dùng đồ chơi quen thuộc.  - Các nguồn nước trong môi trường sống.  - Ích lợi của nước với đời sống con người, con vật và cây.  - Nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước và cách bảo vệ nguồn nước.  - Không khí, các nguồn ánh sáng và sự cần thiết của nó với cuộc sống con người, con vật và cây. | | - Hoạt động họcngoài trời  - Hoạt động mọi lúc, mọi nơi |
| MT31. Nhận xét, thảo luận về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng được quan sát. | - Sự khác nhau giữa ngày và đêm, mặt trời, mặt trăng. | | - Hoạt động học:  KPKH: “Không khí ánh sáng,đất ,đá,cát, sỏi.”  - Hoạt động mọi lúc, mọi nơi |
| MT42. Sử dụng một số dụng cụ để đo, đong và so sánh, nói kết quả. | - Đo dung tích các vật, so sánh và diễn đạt kết quả đo. | | - Hoạt động chiều  “Dạy trẻ đo dung tích bằng 1 đơn vị đo” |
| MT45. Gọi đúng tên các thứ trong tuần, các mùa trong năm. | - Nhận biết hôm qua, hôm nay, ngày mai.  - Nhận biết ,phân biệt các thứ trong tuần.  - Nhận biết ,phân biệt các mùa trong năm. | | - Hoạt động học:  Toán: “Dạy trẻ nhận biết thứ tự các ngày trong tuần.” |
| ***Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ*** | | | |
| MT63. Đọc biểu cảm bài thơ, đồng dao, ca dao trong chủ đề nươc và các hiện tượng tự nhiên. | * Nghe, đọc một số bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè .   - Bài thơ chủ đề hiện tượng tự nhiên: Nắng bốn mùa | - Hoạt động học  Thơ:“Ông mặt trời”  - Hoạt động mọi lúc , mọi nơi | |
| MT64. Kể có thay đổi một vài tình tiết như thay tên nhân vật, thay đổi kết thúc, thêm bớt sự kiện trong nội dung truyện. | * Kể lại sự việc theo trình tự truyện đã đuợc nghe. | Hoạt động chiều.  -Truyện : Giot nước tý xíu  -Hoạt động góc :  Trẻ kể chuyện theo tranh | |
| MT75. Nhận dạng các chữ trong bảng chữ cái tiếng Việt x,s,v,r. | - Nhận dạng các chữ cái  - phát âm được các chữ cái đã học | - Hoạt động học  + Làm quen chữ cái: x,s,v,r.  + Trò chơi chữ cái x,s,v,r.  - Hoạt động mọi lúc, mọi nơi | |
| ***Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ*** | | | |
| MT105. Trẻ biết tán thưởng, tự khám phá, bắt chước âm thanh, dáng điệu và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình khi nghe các âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng | - Thể hiện thái độ, tình cảm khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật. | - Hoạt động mọi lúc, mọi nơi | |
| MT106. Trẻ biết chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh hoạ phù hợp) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe và kể câu chuyện về chủ đề “Nước và các hiện tượng tự nhiên” (CS100). | - Nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca, nhạc cổ điển).  - Nghe và nhận ra sắc thái (vui, buồn, tình cảm tha thiết) của các bài hát, bản nhạc. | - Hoạt động học  Nghe hát: Mùa hè đến  , Mưa rơi (Dân ca Xá), Mưa bóng mây  - Hoạt động mọi lúc, mọi nơi | |
| MT108. Trẻ biết hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ. về chủ đề “Nước và các hiện tượng tự nhiên” (CS101). | - Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát. | - Hoạt động học  Dạy hát “Cho tôi đi làm mưa với”  - Hoạt động mọi lúc, mọi nơi | |
| MT109. Vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa). | - Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu và thể hiện sắc thái phù hợp với các bài hát, bản nhạc. | - Hoạt động học : VTTTC: Mùa hè đến.  - Hoạt động góc ,hoạt động chiều | |
| MT111. Phối hợp các kĩ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hoà, bố cục cân đối. | Phối hợp các kĩ năng vẽ để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét và bố cục. | - Hoạt động học  Tạo hình : Vẽ cái ô.  - Vẽ cảnh mùa hè.. | |
| MT112. Phối hợp các kĩ năng cắt, xé dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hoà, bố cục cân đối | - Phối hợp các kĩ năng cắt, xé dán để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình | - Hoạt động góc :  Tạo hình : Xé dán đám mây  HĐG: xé dán mưa ngũ sắc | |